TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 70/2019/QĐST-DS.	*Tân An, ngày 26 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Hải.

2. Bà Võ Thị Thu Nga.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1985.
Bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1978.
Địa chỉ: số 229 ấp A xã B, thành phố T, tỉnh Long An.
Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn K: Bà Nguyễn Thị Bích T (Giấy ủy quyền ngày 14/11/2019).
Bị đơn: Bà Lương Thị Kim C, sinh năm 1968.
Địa chỉ: số 100 đường C, phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lương Thị Kim C có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị Bích T số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) theo Hợp đồng vay tiền ngày 13/5/2016 (số tiền vay 2.000.000.000 đồng), đã được Phòng công chứng số 1 tỉnh Long An công chứng cùng ngày, thời hạn trả tiền được chia làm 02 lần, cụ thể như sau:

Lần trả nợ thứ nhất: Ngày 30/12/2019, bà Lương Thị Kim C trả cho ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị Bích T số tiền 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng).

Lần trả nợ thứ hai: Ngày 30/12/2024, bà Lương Thị Kim C trả cho ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị Bích T số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị Bích T có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ, cơ quan Thi hành án dân sự ra quyết định thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong nghĩa vụ trả tiền thì phải chịu lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tại thời điểm trả nợ, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2 Về án phí: Ông Nguyễn Văn K, bà Nguyễn Thị Bích T không phải chịu án phí. Hoàn trả cho ông K, bà T số tiền tạm ứng án phí, lệ phí là 39.500.000 đồng (Ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002730 ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Bà Lương Thị Kim C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án DS TpT;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Ngọc Yến